

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên gói thầu: Mua sắm xe ô tô phục vụ chung của Văn Phòng Đảng ủy phường Bình Khê.
- Tên dự toán mua sắm: Mua sắm xe ô tô phục vụ chung của Văn Phòng Đảng ủy phường Bình Khê.
- Chủ đầu tư: Văn phòng Đảng ủy phường Bình Khê.
- Nguồn vốn: Ngân sách phường năm 2025.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh, trong nước, qua mạng.
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý IV/2025.
- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 30 ngày.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 10 ngày.
- Loại hợp đồng: Trọn gói.
- Tùy chọn mua thêm: Không áp dụng.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

a) Yêu cầu chung:

- Hàng hóa chào thầu phải đáp ứng tính hợp lệ theo yêu cầu tại Mục 3 Chương III. Tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT của E-HSMT. Nhà thầu phải cung cấp các tài liệu chứng minh cụ thể như sau:

+ Nhà thầu phải đề xuất cụ thể ký mã hiệu (nếu có), nhãn hiệu, xuất xứ, hãng sản xuất của hàng hoá dự thầu tại Mẫu số 10B Chương IV Webform trên hệ thống. Trường hợp nhà thầu không đề xuất cụ thể ký mã hiệu (nếu có), nhãn hiệu, xuất xứ, hãng sản xuất của hàng hóa dự thầu thì E-HSDT của nhà thầu không được xem xét, đánh giá (nhà thầu không được tham chiếu tới các nội dung khác trong E-HSDT mà phải đề xuất cụ thể tại Mẫu số 10B Chương IV). Trường hợp có sự sai khác giữa thông tin kê khai trong Mẫu số 10B Chương IV so với tài liệu đính kèm thì thông tin trong Mẫu số 10B là cơ sở để xem xét, đánh giá, trừ trường hợp ký mã hiệu (nếu có), nhãn hiệu, hãng sản xuất kê khai tại Mẫu số 10B Chương IV không tồn tại trên thị trường.

+ Nhà thầu phải kê khai hãng sản xuất của hàng hóa trong Mẫu số 10B Chương IV. Trường hợp nhà thầu chào nhiều hãng sản xuất cho nhiều hơn một đơn vị tính của hàng hóa (hai cái, hai chiếc...) thì Chủ đầu tư yêu cầu nhà thầu làm rõ để xác định số lượng tương ứng với từng hãng sản xuất. Trường hợp nhà thầu chào nhiều hãng sản xuất cho một đơn vị tính của hàng hóa (một cái, một chiếc...) thì E-HSDT của nhà thầu không được xem xét, đánh giá.

+ Nhà thầu phải kê khai xuất xứ của hàng hóa trong Mẫu số 10B Chương IV. Trường hợp nhà thầu chào nhiều xuất xứ cho một đơn vị tính của hàng hóa (một cái, một chiếc...) nhưng cùng một hãng sản xuất và có cùng đơn giá thì Chủ đầu tư yêu cầu nhà thầu làm rõ để xác định cụ thể xuất xứ của hàng hóa này.

+ Nhà thầu cung cấp Bảng thông tin chi tiết của hàng hóa để chứng minh sự đáp ứng của hàng hóa so với yêu cầu kỹ thuật tại Chương V của E-HSMT. Trường hợp nhà thầu không đính kèm Bảng thông tin chi tiết của hàng hóa thì nhà thầu phải chịu trách nhiệm làm rõ, bổ sung trong quá trình đánh giá E-HSDT. Nhà thầu phải chịu toàn bộ trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin đưa ra tại Bảng thông tin chi tiết của hàng hóa.

Trường hợp hàng hóa sau khi bàn giao không đúng với thông số nhà thầu đưa ra khi tham dự thầu thì nhà thầu sẽ bị coi là gian lận theo quy định tại Khoản 4 Điều 16 Luật Đấu thầu.

- Tiến độ giao hàng, địa điểm giao hàng theo yêu cầu tại Mẫu số 01A Chương IV E-HSMT. Đảm bảo thời gian nhà thầu cung cấp bàn giao hàng hóa phải phù hợp với thời gian thực hiện gói thầu đã được quy định. Trong đó thời gian thực hiện gói thầu được tính từ ngày hợp đồng có hiệu lực đến ngày nghiệm thu hoàn thành bàn giao hàng hóa (bao gồm cả dịch vụ liên quan, nếu có).

b) Yêu cầu về kỹ thuật:

Bất kỳ thương hiệu, nhãn hiệu nào (nếu có) trong Bảng yêu cầu thông số kỹ thuật đều mang tính chất minh họa các tiêu chuẩn, tính năng kỹ thuật yêu cầu. Nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có thông số, tiêu chuẩn kỹ thuật, công nghệ **“tương đương”** hoặc tốt hơn so với các yêu cầu cụ thể ở dưới và cung cấp tài liệu chứng minh sự đáp ứng tốt hơn của hàng hóa chào thầu so với yêu cầu của E-HSMT.

BẢNG YÊU CẦU THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Stt	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật
1	Xe ô tô 7 chỗ 2 cầu	* Yêu cầu chung - Model/Ký mã hiệu (nếu có): Nhà thầu tự đề xuất - Phiên bản (nếu có): Nhà thầu tự đề xuất - Nhãn hiệu: Nhà thầu tự đề xuất - Hãng sản xuất: Nhà thầu tự đề xuất - Xuất xứ: Nhà thầu tự đề xuất - Năm sản xuất: 2025 trở đi - Màu xe: Đen - Số chỗ ngồi: 7 chỗ - Hàng hóa mới 100% * Thông số kỹ thuật chi tiết 1. Động cơ và tính năng vận hành: - Động cơ: Động cơ diesel 2,0 lít, 4 xy lanh thẳng hàng, tăng áp kép. - Dung tích xi lanh (cc): 1996 (sai số $\pm 5\%$) - Công suất cực đại (PS/vòng/phút): 209,8 (154,3 kW)/3750 (sai số $\pm 5\%$) - Mô men xoắn cực đại (Nm/vòng/phút): 500/1750-2000 (sai số $\pm 5\%$) - Hệ thống Truyền động: Hai cầu/4x4 - Hệ thống Kiểm soát đường địa hình: Có - Hộp số: Số tự động 10 cấp điện tử - Trợ lực lái: Trợ lực lái điện 2. Kích thước: - Dài x Rộng x Cao (mm): 4914 x 1923 x 1841 (sai số $\pm 5\%$) - Khoảng sáng gầm xe (mm): 200 (sai số $\pm 5\%$) - Chiều dài cơ sở (mm): 2900 (sai số $\pm 5\%$)

Stt	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật
		- Dung tích thùng nhiên liệu (L): 80 (sai số $\pm 5\%$) 3. Mức tiêu thụ nhiên liệu (L/100KM): Chu trình tổ hợp: ≤ 8 Chu trình đô thị cơ bản: $\leq 9,6$ Chu trình đô thị phụ: $\leq 7,1$ 4. Hệ thống treo: - Hệ thống Treo trước: Hệ thống Treo độc lập, lò xo trụ, và thanh cân bằng - Hệ thống Treo sau: Hệ thống Treo sau sử dụng lò xo trụ, ống giảm chấn lớn và thanh ổn định liên kết. 5. Hệ thống phanh: - Phanh trước và sau: Phanh đĩa - Phanh tay điện tử: Có - Cỡ lốp: 255 / 55R20 - Bánh xe: Vành hợp kim nhôm 20" 6. Trang thiết bị an toàn: - Túi khí phía trước: Có - Túi khí bên: Có - Túi khí rèm dọc hai bên trần xe: Có - Túi khí bảo vệ đầu gối người lái: Có - Camera: Camera 360 - Cảm biến hỗ trợ đỗ xe: Cảm biến trước và sau - Hệ thống Chống bó cứng phanh & phân phối lực phanh điện tử: Có - Hệ thống Cân bằng điện tử: Có - Hệ thống Hỗ trợ khởi hành ngang dốc: Có - Hệ thống Kiểm soát đổ đèo: Có - Hệ thống Kiểm soát tốc độ: Tự động

Stt	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật
		- Hệ thống Cảnh báo điểm mù kết hợp cảnh báo có xe cắt ngang: Có - Hệ thống Cảnh báo lệch làn và hỗ trợ duy trì làn đường: Có - Hệ thống Cảnh báo va chạm và hỗ trợ phanh khẩn cấp khi gặp chướng ngại vật phía trước: Có - Hệ thống Kiểm soát áp suất lốp: Có - Hệ thống Chống trộm: Có 7. Trang thiết bị ngoại thất: - Đèn phía trước: LED Matrix, tự động bật đèn, tự động bật đèn chiếu góc - Đèn pha chống chói tự động: Có - Gạt mưa tự động: Có - Đèn sương mù: Có - Gương chiếu hậu điều chỉnh điện: Gập điện - Cửa sổ trời toàn cảnh Panorama: Có - Cửa hậu đóng/mở điện: Có 8. Trang thiết bị bên trong xe: - Khởi động bằng nút bấm: Có - Chìa khóa thông minh: Có - Điều hoà nhiệt độ: Tự động 2 vùng khí hậu - Vật liệu ghế: Da cao cấp có thông gió, sưởi ghế - Tay lái bọc da: Có - Điều chỉnh hàng ghế trước: Ghế lái và ghế khách chỉnh điện ≥ 10 hướng có nhớ vị trí ghế lái - Hàng ghế thứ ba gập điện: Có - Gương chiếu hậu trong: Tự động điều chỉnh 2 chế độ ngày/đêm - Cửa kính điều khiển điện: Có (1 chạm lên xuống tích hợp chống kẹt cho cả 2 hàng ghế)

Stt	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật
		- Hệ thống Âm thanh: Dàn âm thanh ≥ 12 loa, AM/FM, MP3, Ipod & USB, Bluetooth - Hệ thống điều khiển giọng nói - Màn hình cảm ứng $\geq 12''$ - Bảng đồng hồ tốc độ: Màn hình $\geq 12,4''$ - Sạc không dây: Có - Điều khiển âm thanh trên tay lái: Có 9. Phụ tùng theo xe: 01 kích, 01 tay quay kích, 01 dụng cụ mở bánh xe, 01 bánh xe dự phòng, 01 bộ chìa khóa.

1.3. Các yêu cầu khác: Không có.

Mục 2. Bản vẽ:

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây: Không có bản vẽ.

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

- Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có: Hàng hóa khi được bàn giao phải đảm bảo mới 100%, có thông số kỹ thuật, chất lượng, tài liệu kèm theo đáp ứng yêu cầu. Hàng hóa được vận hành thử, chạy tốt mới tiến hành nghiệm thu hàng hóa.

- Các tài liệu cần cung cấp khi bàn giao hàng hóa cụ thể như sau:

+ Tài liệu chứng minh nguồn gốc, xuất xứ, chất lượng của xe khi bàn giao hàng hóa để phục vụ việc đăng ký xe ô tô theo quy định của pháp luật.

+ Hóa đơn giá trị gia tăng.

+ Tài liệu về bảo hành: Phiếu bảo hành xe ô tô hoặc tài liệu tương đương trong đó thể hiện rõ và đầy đủ các hạng mục sau: Liệt kê các dạng hư hỏng sẽ được bảo hành, các dạng hư hỏng không được bảo hành. Điều kiện bảo hành, bảo trì theo quy định của nhà sản xuất. Phương thức liên hệ nhà thầu khi hàng hóa gặp hư hỏng (bằng văn bản, email, điện thoại...).

+ Tài liệu hướng dẫn sử dụng xe.

+ Các tài liệu khác (nếu có).

- Thử nghiệm:

+ Nhà thầu phải tiến hành kiểm tra thử nghiệm hàng hóa dưới sự giám sát của Chủ đầu tư (nếu được yêu cầu) để chứng minh hàng hóa đó có chất lượng, đặc điểm kỹ thuật... phù hợp với các quy định trong hợp đồng.

+ Chi phí cho việc kiểm tra, thử nghiệm: Mọi chi phí cho việc kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa đều do nhà thầu chịu trách nhiệm.

- Cách thức xử lý của Chủ đầu tư đối với hàng hóa không đạt yêu cầu qua kiểm tra, thử nghiệm:

Hàng hóa qua kiểm tra và thử nghiệm mà không phù hợp về chất lượng, về đặc tính kỹ thuật..., thì Chủ đầu tư có thể từ chối và Nhà thầu phải có trách nhiệm thay thế bằng hàng hóa khác hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết để đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật. Trường hợp Nhà thầu không có khả năng thay thế hay điều chỉnh các hàng hóa không phù hợp Chủ đầu tư sẽ ngưng việc thực hiện hợp đồng với nhà thầu và nhà thầu phải chịu toàn bộ chi phí phát sinh theo quy định của pháp luật.